**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - LỚP LÁ 1**

**THÁNG 02/2025**

**TUẦN 1 (Ngày 03/02 => 07/02/2025 )**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ HAI** | **THỨ BA** | | **THỨ TƯ** | **THỨ NĂM** | **THỨ SÁU** |
| **ĐÓN TRẺ** | Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ sau Tết  Nhắc nhỡ trẻ chào cô, chào bố mẹ khi đến lớp, không nói tục, chửi bậy (16-78) khi đến lớp  -Trò chuyện để trẻ biết:  +Tìm cách để giải quyết mâu thuẫn: dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn  +Ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh.  + Nếu phát hiện có đám cháy mình phải làm gì?  +Khi đi ra nắng phải đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. | | | | | |
| **THỂ DỤC SÁNG** | Thứ hai – tư – sáu tập theo bài tập thể dục các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  + Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. -> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ  + Bụng: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.  + Chân: nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.  + Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau  Thứ ba – năm vận động theo bài nhịp điệu:  + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. | | | | | |
| **GIỜ HỌC** | **MTXQ:**  BÉ ĐÃ LÀM GÌ VÀO NHỮNG NGÀY TẾT NGUYÊN ĐÁN | **LQCV**  TÌM THẺ TỪ VỀ CÁC LOẠI HOA | | **ÂM NHẠC:**  NGHE VÀ NHẬN BIẾT CÁC THỂ LOẠI ÂM NHẠC  (thiếu nhi, dân ca, cổ điển) | **LQVT:**  HIỆN TƯỢNG THỜI TIẾT THAY ĐỔI THEO MÙA | **LQVT** TẠO RA MỘT SỐ HÌNH HỌC BẰNG CÁC CÁCH KHÁC NHAU |
| **LQVH:**  Kể chuyện "Sự tích Ngày và Đêm" | **PTTC** Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật | | **KNS:**  Xử lý khi đi lạc | **PTTC** Hút thuốc lá có hại cho sức khỏe | **TẠO HÌNH** Vẽ bức tranh về bảo vệ môi trường |
| **CHƠI**  **TRONG LỚP** | **- Góc toán:**Bé chơi quy tắc sắp xếp, tìm số thích hợp, chữ số tương ứng, ghép các hình để tạo thành hình mới, đếm số lượng, trò chơi Logico,  trúc xanh, phân loại đồ dùng đồ chơi theo hình dạng. (chuẩn bị: các bài tập, bảng cờ toán, chữ số, hình hình học, bộ chun học toán,…)  \* Trò chơi dân gian:  + Cờ “Cắp cua”, “Cờ lúa ngô”, “Ô ăn quan”, “Cờ gánh”, “Rồng rắn lên mây”  **- Góc phân vai:** Tiệm nướng buffet, Quán trà sữa, Nội trợ, Quán ăn vặt, Bác sỹ,...  **- Góc xây dựng:** Vườn cây ăn quả, khu vui chơi công viên thủ lệ, khu thể chất, ngôi nhà của bé, xếp đường về nhà, xây khu phố, xây công viên, khu vui chơi của bé, xây vườn cây,vườn rau nhà của bé, trang trí khuôn viên xung quanh nhà/trường/sở thú. Lắp ghép: Hàng rào, nhà, cổng, cây, cỏ, đu quay, cầu trượt, xích đu, ghế đá.... **- Góc toán:** Làm phiếu bài tập, đếm theo khả năng, đặt thẻ số vào nhóm đồ vật sau đếm, xâu số, xâu hạt vòng, đồ số, xếp que tính theo số lượng, ghép hình, chơi đô mi nô, tách gộp trong phạm vi 9. Đếm từ 0 đến 10: Đếm xuôi, đếm ngược, lấy và đếm đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu, ... **- Góc tạo hình:** Vẽ, xé, nặn, làm album tranh ảnh,..về chủ đề. Sử dụng nguyên vật liệu từ lá cây để tạo ra sản phẩm: làm chuồn chuồn, đồ chơi từ lá cây.  **- Góc chữ viết:** Tập ghép chữ, đồ chữ, sao chép tên các loại rau, hoa quả,...xếp chữ, xâu chữ, tô chữ, chơi với chữ cái. Xem tập san về chủ đề. Làm album ảnh, sách tranh về: các loại lá, sao chép lời chúc mừng sinh nhật bạn, sao chép/tô/đồ câu đối trang trí lớp  **- Góc âm nhạc:** Múa, hát, vận động theo nhạc về chủ đề: bài hát Em yêu cây xanh, Lí cây bông, Mùa hoa, Lá xanh, Quả gì, Cây trúc xinh, Lí cây xanh, Lí cây Đa...  **- Góc văn học:** Xếp tranh theo thứ tự câu chuyện, thơ; làm bộ sưu tập tranh truyện bé yêu thích, chơi với rối. Kể chuyện sáng tạo theo tranh, theo chủ đề: Chú đỗ con, Bốn mùa của Bé, Sự tích các loài hoa, Sự tích quả dưa hấu, Cây thì là ... **- Góc thiên nhiên - KP:**  Chăm sóc, tỉa, nhặt lá vàng và tưới cây xanh, cây cảnh. Chơi với cát nước | | | | | |
| **CHƠI**  **NGOÀI TRỜI** | - Quan sát: Vườn cây của bé, cây đậu biếc, cái bóng  - Trò chơi vận động: Bắt vịt con, tàu hỏa, bánh xe quay.  - Trò chơi dân gian: Lùa vịt, Dung dăng dung dẻ, nhảy dây  -Củng cố vận động: Ném xa 1 tay, bật tách khép chân, tung bắt bóng, đi dích dắc, chạy nhanh,...  - Chơi tự do: Lăn bóng vào miệng thỏ, bàn chân việt, tung dù bắt bóng, leo thang dây, chuyền trứng, đi nối tiếp, ném vòng, nhảy bao bố, chơi các trò chơi trong sân trường, chơi với cát, nước, xích đu, cầu tuột, đi cà kheo, chạy xe đạp ... | | | | | |
| **ĂN**  **NGỦ**  **VỆ SINH** | -Giáo dục cho trẻ ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, biết giá trị dinh dưỡng của các món ăn, biết ăn các loại rau củ.  - Giáo dục cháu không cười đùa trong khi ăn uống hoặc khi ăn các loại quả hạt sẽ dễ bị hóoc sặc.  -Giáo dục trẻ biết đánh răng sau khi ăn cơm trưa xong  - Nhắc nhở trẻ xem lịch phân công trực nhật của tổ mình.  - Trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng**;**  - Vệ sinh, ngủ, thay đồ đúng vị trí bạn trai, gái  - Trẻ biết rửa tay đúng cách trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | - Trò chơi "Nói to – nói nhỏ". | TCHT: Xếp hình | - Xé: xé vụn, xé theo đường thẳng, xé tua, dải to- nhỏ. (Hoàn thành bức tranh về các hình dạng của lá) | | Ôn kỹ năng: Tự cài, cởi, cúc, xâu dây giày, đóng mở phéc mơ tuya. | - Kể chuyện sáng tạo: Kể thay đổi nhân vật, tích cách, tình tiết thêm nhân vật...trong truyện có sẵn, tự kết thúc chuyện... qua câu chuyện "Cây Thì Là" |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - LỚP LÁ 1**

**THÁNG 02/2025**

**TUẦN 2 (Ngày 10 => 14/02/2025)**

**CHỦ ĐỀ: LÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ HAI** | | **THỨ BA** | **THỨ TƯ** | | **THỨ NĂM** | **THỨ SÁU** |
| **ĐÓN TRẺ** | - Giáo dục trẻ: không vứt rác bừa bãi, bẻ cành, ngắt hoa, bỏ rác vào thùng, đi vệ sinh đúng nơi qui định…  -Trò chuyện với trẻ khi mình làm sai thì mình phải nói xin lỗi, khi nhận quà người khác thì phải biết nói cám ơn  - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khoẻ con người.  -Trò chuyện cho trẻ biết không tự ý lấy thuốc uống khi bị bệnh, phải uống thuốc theo toa có sự hướng dẫn của người lớn.  -Trò chuyện về thời tiết hôm nay (Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra) | | | | | | |
| **THỂ DỤC SÁNG** | Thứ hai – tư – sáu tập theo bài tập thể dục các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  + Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. -> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ  + Bụng: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.  + Chân: nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.  + Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau  Thứ ba – năm vận động theo bài nhịp điệu:  + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. | | | | | | |
| **GIỜ HỌC** | THẺ DỤC:  NHẢY TỪ TRÊN CAO VÀ NÉM TRÚNG ĐÍCH ĐỨNG BẰNG 1 TAY | | MTXQ:  LÁ  Trẻ biết công dụng của lá cây dừa trong cuộc sống | | MTXQ:  PHÂN LOẠI LÁ THEO 2-3 DẤU HIỆU | GDGT:  PHÒNG CHỐNG XÂM HẠI | LQCV:  LÀM QUEN CHỮ P, Q |
| TẠO HÌNH:  Xé dán lá cây liễu | | VĂN HỌC:  Kể chuyện "Quả bầu tiên" | | ÂM NHẠC:  Vận động gõ đệm theo nhịp nhạc bài hát "Lá xanh" | TOÁN:  Xác định vị trí đồ vật, bài tập định hướng không gian | KPKH:  Trẻ làm thử nghiệm (câu “cá đá”) |
| **CHƠI**  **TRONG LỚP** | **- Góc văn học:** Xếp tranh theo thứ tự câu chuyện, thơ; làm bộ sưu tập tranh truyện bé yêu thích, chơi với rối. Kể chuyện sáng tạo theo tranh, theo chủ đề: Cây thì là, Sự tích cây vú sữa, Chú đỗ con, Bốn mùa của Bé, Sự tích các loài hoa, Sự tích quả dưa hấu,...  **- Góc âm nhạc:** Múa, hát, vận động theo nhạc về chủ đề: bài hát Em yêu cây xanh, Lí cây bông, Mùa hoa, Lá xanh, Quả gì, Cây trúc xinh, Lí cây xanh, Lí cây Đa...  **- Góc chữ viết:** Tập ghép chữ, đồ chữ, sao chép tên các loại rau, hoa quả,...xếp chữ, xâu chữ, tô chữ, chơi với chữ cái. Xem tập san về chủ đề. Làm album ảnh, sách tranh về: các loại lá, sao chép lời chúc mừng sinh nhật bạn, sao chép/tô/đồ câu đối trang trí lớp  **- Góc toán:**Bé chơi quy tắc sắp xếp, tìm số thích hợp, chữ số tương ứng, ghép các hình để tạo thành hình mới, đếm số lượng, trò chơi Logico,  trúc xanh, phân loại đồ dùng đồ chơi theo hình dạng. (chuẩn bị: các bài tập, bảng cờ toán, chữ số, hình hình học, bộ chun học toán,…)  \* Trò chơi dân gian:  + Cờ “Cắp cua”, “Cờ lúa ngô”, “Ô ăn quan”, “Cờ gánh”, “Rồng rắn lên mây”  **- Góc phân vai:** Tiệm nướng buffet, Quán trà sữa, Nội trợ, Quán ăn vặt, Bác sỹ,...  **- Góc xây dựng:** Vườn cây ăn quả, khu vui chơi công viên thủ lệ, khu thể chất, ngôi nhà của bé, xếp đường về nhà, xây khu phố, xây công viên, khu vui chơi của bé, xây vườn cây,vườn rau nhà của bé, trang trí khuôn viên xung quanh nhà/trường/sở thú. Lắp ghép: Hàng rào, nhà, cổng, cây, cỏ, đu quay, cầu trượt, xích đu, ghế đá.... **- Góc toán:** Làm phiếu bài tập, đếm theo khả năng, đặt thẻ số vào nhóm đồ vật sau đếm, xâu số, xâu hạt vòng, đồ số, xếp que tính theo số lượng, ghép hình, chơi đô mi nô, tách gộp trong phạm vi 9. Đếm từ 0 đến 10: Đếm xuôi, đếm ngược, lấy và đếm đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu, ... **- Góc tạo hình:** Vẽ, xé, nặn, làm album tranh ảnh,..về chủ đề. Sử dụng nguyên vật liệu từ lá cây để tạo ra sản phẩm: làm chuồn chuồn, đồ chơi từ lá cây.  **- Góc thiên nhiên - KP:**  Chăm sóc, tỉa, nhặt lá vàng và tưới cây xanh, cây cảnh. Chơi với cát nước | | | | | | |
| **CHƠI**  **NGOÀI TRỜI** | - Quan sát thiên nhiên: Vườn rau, tên các loài cây trong vườn, hoa lan, hoa cây dưa hấu  - Trò chơi vận động: Bật tách chân, khép chân qua 7 ô, Đi câu ếch, cá sấu lên bờ, mèo bắt chuột, Gió thổi  - Trò chơi dân gian: Đi qua cầu dừa, Trốn tìm, Bịt mắt bắt dê, Ném còn  - Chơi tự do: Đi thăng bằng trên khối gỗ, đi nối tiếp, ném vòng vào chai, nhảy dây, nhảy bao bố, chơi các trò chơi trong sân trường, chơi với cát, nước, xích đu, cầu tuột. | | | | | | |
| **ĂN**  **NGỦ**  **VỆ SINH** | - Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, biết thức ăn có lợi và có hại cho sức khỏe  - Trẻ biết giá trị dinh dưỡng của các món ăn  - Nhắc nhỡ trẻ rửa tay khi chơi xong, ăn hết suất  - Trẻ biết cách sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo.  - Khi trẻ ăn không đùa nghịch, không làm đổ thức ăn.  - Trẻ biết giúp cô trải chiếu cùng bạn trong nhóm trực. | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | - Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ (Kể cho trẻ nghe câu chuyện "Sự tích cây vú sữa" | - Trò chơi: chiếc túi kì diệu (Uớc lượng (Kích thước, trọng lượng) bằng mắt, tay. ) | | - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi.**(14-64).** Trẻ nghe hát bài "Vườn cây của ba" | | Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn. | - Vẽ, trang trí bố cục (xa-gần, trái-phải, trên-dưới, xéo) kích thước cân đối (hoàn thành bức tranh xé dán cây xanh) |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - LỚP LÁ 1**

**THÁNG 02/2025**

**TUẦN 3 (Ngày 17/02 => 21/02/2025)**

**CHỦ ĐỀ: MÀU SẮC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ HAI** | | **THỨ BA** | **THỨ TƯ** | | **THỨ NĂM** | **THỨ SÁU** |
| **ĐÓN TRẺ** | - Trò chuyện về những biểu hiện trẻ gặp phải khi ốm. (Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh).  - Trò chuyện về một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân như biết và không ăn, uống một số thức uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì, không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường  - Giáo dục trẻ: không chơi ở những nơi nguy hiềm, không nhận quà của người lạ | | | | | | |
| **THỂ DỤC SÁNG** | Thứ hai – tư – sáu tập theo bài tập thể dục các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  + Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. -> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ  + Bụng: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.  + Chân: nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.  + Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau  Thứ ba – năm vận động theo bài nhịp điệu:  + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. | | | | | | |
| **GIỜ HỌC** | THỂ DỤC:  ĐI ĐẬP BẮT BÓNG NẢY 4 - 5 LẦN LIÊN TIẾP | | MTXQ:  BÉ CÙNG KHÁM PHÁ MÀU SẮC | | ÂM NHẠC:  ĐIỆU MÚA TUNG KHĂN | TẠO HÌNH:  ĐAN MAI RÙA | LQCV  TỪ KHÁI QUÁT VỀ TRÁI CÂY, PTGT |
|  | KỸ NĂNG:  An toàn khi sử dụng các thiết bị điện | | Đọc thơ "Ăn quả" | | Sắp xếp theo thứ tự: chiều lớn dần, cao dần, nguyên nhân - kết quả | LQVT:  THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM | TẠO HÌNH:  Cắt, dán cây xương rồng |
| **CHƠI**  **TRONG LỚP** | **- Góc chữ viết:** Sao chép, giải mã tên gọi các màu sắc/ Tập đặt câu với màu bé thích.Tìm chữ cái còn thiếu, Bé chơi ghép chữ, sao chép thẻ từ có chứa chữ cái đã học: S-V, P-Q, sao chép lời chúc thiệp chúc mừng sinh nhật bạn, tập ghép chữ, đồ chữ, sao chép tên bạn, xếp chữ, xâu chữ, tô chữ, chơi với chữ cái. Xem tập san về chủ đề. Làm album ảnh, sách tranh về: trái cây, phương tiện giao thông, động vật 2 chân, động vật 4 chân,...  **- Góc âm nhạc:** Bé thể hiện cảm xúc và vận động nhịp nhàng qua các bài hát: Em yêu cây xanh, Lí cây bông, Mùa hoa, Lá xanh, Quả gì, Cây trúc xinh, Lí cây xanh, Lí cây Đa... Chuẩn bị: phách tre, trống lắc, gáo dừa, loa, micro, lục lạc, mũ âm nhạc  **- Góc văn học:** Xếp tranh theo thứ tự câu chuyện, thơ; làm bộ sưu tập tranh truyện bé yêu thích, chơi với rối. Kể chuyện sáng tạo theo tranh, theo chủ đề: Sắc màu tình bạn, Cây thì là, Sự tích cây vú sữa, Chú đỗ con, Bốn mùa của Bé, Sự tích các loài hoa, Sự tích quả dưa hấu,...  **- Góc toán:**Lập bảng màu nóng/màu lạnh. Bé chơi quy tắc sắp xếp, tìm số thích hợp, chữ số tương ứng, ghép các hình để tạo thành hình mới, đếm số lượng, trò chơi Logico,  trúc xanh, phân loại đồ dùng đồ chơi theo hình dạng. (chuẩn bị: các bài tập, bảng cờ toán, chữ số, hình hình học, bộ chun học toán,…)  \* Trò chơi dân gian:  + Cờ “Ném còn”, “Cắp cua”, “Cờ lúa ngô”, “Ô ăn quan”, “Cờ gánh”, “Rồng rắn lên mây”  **- Góc phân vai:** Tiệm nướng buffet, Quán trà sữa, Nội trợ, Quán ăn vặt, Bác sỹ,...  **- Góc xây dựng:** Vườn cây ăn quả, khu vui chơi công viên thủ lệ, khu thể chất, ngôi nhà của bé, xếp đường về nhà, xây khu phố, xây công viên, khu vui chơi của bé, xây vườn cây,vườn rau nhà của bé, trang trí khuôn viên xung quanh nhà/trường/sở thú. Lắp ghép: Hàng rào, nhà, cổng, cây, cỏ, đu quay, cầu trượt, xích đu, ghế đá.... **- Góc toán:** Làm phiếu bài tập, đếm theo khả năng, đặt thẻ số vào nhóm đồ vật sau đếm, xâu số, xâu hạt vòng, đồ số, xếp que tính theo số lượng, ghép hình, chơi đô mi nô, tách gộp trong phạm vi 9. Đếm từ 0 đến 10: Đếm xuôi, đếm ngược, lấy và đếm đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu, ... **- Góc tạo hình:** Bé phối hợp một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình tạo thành sản phẩm tranh màu nóng/màu lạnh, màu đậm/màu nhạt,... (chuẩn bị: kéo, hồ, màu nước, giấy màu, giấy A4, màu sáp, bảng con) | | | | | | |
| **CHƠI**  **NGOÀI TRỜI** | - Quan sát: con ếch, cây mướp, cây chuối, vườn cây  - Trò chơi vận động: Đi thăng bằng trên khối gỗ, Đua rết, Thi ai nhanh, Đua ngựa  - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng, Thả dĩa baba, Tập tầm vông, Trồng nụ trồng hoa  - Chơi tự do: Ném lon, Đi nối tiếp, ném vòng, nhảy bao bố, chơi các trò chơi trong sân trường, chơi với cát, nước, xích đu, cầu tuột. | | | | | | |
| **ĂN**  **NGỦ**  **VỆ SINH** | - Khi ăn không đùa nghịch, không làm đổ thức ăn.  - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau: thịt, rau, cá, trái cây…  - Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giật nước  cho sạch.  - Có ý thức và kỹ năng tự phục vụ: vệ sinh cá nhân, tự thay quần  áo,xếp  quần  áo, giày  dép,  xúc ăn, tự bỏ  chén,  muỗng, ly sau  khi  ăn vào xô  theo từng  loại,  dọn dẹp đồ  chơi, cất đúng  chỗ.  - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường  - Trẻ biết không làm ồn vào giờ ăn, giờ ngủ để tránh lám ảnh hưởng đến người khác.  - Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đền người khác. **(12- 53)**  - Trò chuyện: "Bé nên làm gì để giữ gìn vệ sinh thân thể? "  - Rèn kỹ năng chải răng đúng cách. | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | - Hát "Khúc hát đồng dao" | Nghe kể chuyện “Sắc màu tình bạn” | | - Chơi lắp ráp, tạo hình sáng tạo từ các nguyên vật liệu. (Trao đổi ý kiến của mình với các bạn)**(11-49)** | | - Xem truyện cổ tích "Sự tích thạch sùng". | - Xem các sản phảm mà trẻ đã làm được, nêu nhận xét. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - LỚP LÁ 1**

**THÁNG 02/2025**

**TUẦN 4 (Ngày 24/02 => 28/02/2025)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ HAI** | | **THỨ BA** | **THỨ TƯ** | | **THỨ NĂM** | **THỨ SÁU** |
| **ĐÓN TRẺ** | - Trò chuyện với trẻ về khả năng và sở thích của bạn bè và người thân (13-58);  - Trò chuyện về tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương (21-98): nghề may, nha sĩ, thợ cắt tóc, shipper,...  -Trò chuyện về các công việc hàng ngày của cô, chú trong trường như: tưới cây, quét rác.... và suy nghĩ mình sẽ làm gì để giúp đỡ các cô chú: bỏ rác vào thùng, đi vệ sinh đúng nơi qui định...  - Xem phim và tranh ảnh các loại cảm xúc : vui, buồn, tức , giận...Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích để không ảnh hưởng đến người khác | | | | | | |
| **THỂ DỤC SÁNG** | Thứ hai – tư – sáu tập theo bài tập thể dục các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  + Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. -> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ  + Bụng: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.  + Chân: nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.  + Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau  Thứ ba – năm vận động theo bài nhịp điệu:  + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. | | | | | | |
| **GIỜ HỌC** | THỂ DỤC:  Ngày 1 : ĐI LÊN, XUỐNG VÁN DỐC | | TOÁN:  TÁCH GỘP TRONG PHẠM VI 9 | | LỰA CHỌN TRANG PHỤC PHÙ HỢP VỚI THỜI TIẾT | LQCV: CHỮ U - X | KPKH:  TÌM HIỂU VỀ MƯA |
| LQCV:  Một số biển báo công cộng quen thuộc | | TẠO HÌNH:  Trang trí áo dài | | PTNN:  Trò chơi "Gọi điện thoại" | ÂM NHẠC:  Vận động "TÍA, MÁ E M" | VĂN HỌC:  Kể chuyện sáng tạo Giọt nước tí xíu |
| **CHƠI**  **TRONG LỚP** | **- Góc chữ viết:** Sao chép, giải mã tên gọi các màu sắc/ Tập đặt câu với màu bé thích.Tìm chữ cái còn thiếu, Bé chơi ghép chữ, sao chép thẻ từ có chứa chữ cái đã học: S-V, P-Q, sao chép lời chúc thiệp chúc mừng sinh nhật bạn, tập ghép chữ, đồ chữ, sao chép tên bạn, xếp chữ, xâu chữ, tô chữ, chơi với chữ cái. Xem tập san về chủ đề. Làm album ảnh, sách tranh về: trái cây, phương tiện giao thông, động vật 2 chân, động vật 4 chân,...  **- Góc âm nhạc:** Bé thể hiện cảm xúc và vận động nhịp nhàng qua các bài hát: Tía má em, ... Chuẩn bị: phách tre, trống lắc, gáo dừa, loa, micro, lục lạc, mũ âm nhạc  **- Góc văn học:** Xếp tranh theo thứ tự câu chuyện, thơ; làm bộ sưu tập tranh truyện bé yêu thích, chơi với rối. Kể chuyện sáng tạo theo tranh, theo chủ đề: Sự tích thạch sùng, Quả bầu tiên, Sự tích ngày và đêm, Sắc màu tình bạn, Hươu con biết nhận lỗi, Gà trống kiêu căng,...  **- Góc toán:**Lập bảng màu nóng/màu lạnh. Bé chơi quy tắc sắp xếp, tìm số thích hợp, chữ số tương ứng, ghép các hình để tạo thành hình mới, đếm số lượng, trò chơi Logico,  trúc xanh, phân loại đồ dùng đồ chơi theo hình dạng. (chuẩn bị: các bài tập, bảng cờ toán, chữ số, hình hình học, bộ chun học toán,…)  \* Trò chơi dân gian:  + Cờ “Ném còn”, “Cắp cua”, “Cờ lúa ngô”, “Ô ăn quan”, “Cờ gánh”, “Rồng rắn lên mây”  **- Góc phân vai:** Tiệm nướng buffet, Quán trà sữa, Nội trợ, Quán ăn vặt, Bác sỹ,...  **- Góc xây dựng:** Vườn cây ăn quả, khu vui chơi công viên thủ lệ, khu thể chất, ngôi nhà của bé, xếp đường về nhà, xây khu phố, xây công viên, khu vui chơi của bé, xây vườn cây,vườn rau nhà của bé, trang trí khuôn viên xung quanh nhà/trường/sở thú. Lắp ghép: Hàng rào, nhà, cổng, cây, cỏ, đu quay, cầu trượt, xích đu, ghế đá.... **- Góc toán:** Làm phiếu bài tập, đếm theo khả năng, đặt thẻ số vào nhóm đồ vật sau đếm, xâu số, xâu hạt vòng, đồ số, xếp que tính theo số lượng, ghép hình, chơi đô mi nô, tách gộp trong phạm vi 9. Đếm từ 0 đến 10: Đếm xuôi, đếm ngược, lấy và đếm đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu, ... **- Góc tạo hình:** Bé phối hợp một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình tạo thành sản phẩm (chuẩn bị: kéo, hồ, màu nước, giấy màu, giấy A4, màu sáp, bảng con) tranh màu | | | | | | |
| **CHƠI**  **NGOÀI TRỜI** | - Quan sát: Cây sakê, giàn mướp, hoa đậu biếc  - Trò chơi vận động: Cáo ơi! Ngủ à, Đá bóng, Đi đúng vòng  - Trò chơi dân gian: Lùa vịt, “Rồng rắn lên mây”  - Chơi tự do: Đi nối tiếp, ném vòng, nhảy bao bố, chơi các trò chơi trong sân trường, chơi với cát, nước, xích đu, cầu tuột. | | | | | | |
| **ĂN**  **NGỦ**  **VỆ SINH** | - Tự mặc, cởi được áo quần  - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau: thịt, rau, cá, trái cây...  - Trẻ biết giúp cô trải chiếu cùng bạn trong nhóm trực  Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau: thịt, rau, cá, trái cây...  - Trẻ biết giúp cô trải chiếu cùng bạn trong nhóm trực nhật.  - Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Trẻ biết cùng bạn sắp xếp chiếu và lấy gối gọn gàng.  - Khi ăn không đùa nghịch, không làm đổ thức ăn.  - Có ý thức và kỹ năng tự phục vụ: vệ sinh cá nhân, tự thay quần áo,xếp quần áo, giày dép, xúc ăn, tự bỏ chén, muỗng, ly sau khi ăn vào xô theo từng loại, dọn dẹp đồ chơi, cất đúng chỗ.  - Khi ăn không đùa nghịch, không làm đổ thức ăn.  - Có ý thức và kỹ năng tự phục vụ: vệ sinh cá nhân, tự thay quần áo,xếp quần áo, giày dép, xúc ăn, tự bỏ chén, muỗng, ly sau khi ăn vào xô theo từng loại, dọn dẹp đồ chơi, cất đúng chỗ.  - Rèn nếp rửa tay - lau mặt. | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | - Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác (12-53);  Cho trẻ xem video "Quả chuối của ai" | Kể chuyện “Hươu con biết nhận lỗi” | | Thơ “Lời chào”  - Không nói tục, chửi bậy (16-78). | | Kể chuyện “Con gà trống kiêu căng”  - Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi (10- 42) | - Trò chơi “Đoán âm thanh quanh bé”  Trẻ biết được có rất nhiều cách tạo ra âm thanh từ các vật liệu khác nhau trong cuộc sống |